TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 23/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Ân.

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Phạm Văn Trung;
Bà Lê Thị Phương Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đình Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 124/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Văn Đ, sinh năm 1991 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Ấp C, xã AB, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Hải Ph (mất) và bà Vũ Thị K, sinh năm 1962; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo Phùng Văn Đ bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phạm Văn Th, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Ấp 9, xã TL, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước. Có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 20 giờ 05 phút ngày 10/8/2022, tại đoạn đường DH518 thuộc tổ 2, ấp ĐT, xã AB, huyện P, Phùng Văn Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 93P2-072.29 thì bị Công an xã AB, huyện P, tỉnh Bình Dương tiến hành kiểm tra hành chính, phát hiện Đ cất giữ trong túi quần 01 bịch ma túy nhằm mục đích sử dụng. Công an xã AB tiến hành lập biên bản. Quá trình điều tra, Phùng Văn Đ khai nhận: Khoảng 09 giờ 30 cùng ngày, Đ mua ma túy của đối tượng tên Đỗ Minh H với giá 300.000 đồng nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an xã AB phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 393/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong Quyết định trưng cầu giám định số 120 ngày 11/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương) có chữ ký của Phùng Văn Đ (người chứng kiến); Nguyễn Ngọc Diệp (bên giao mẫu); Trần Văn Sáng (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương; 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh; 01 (một) xe mô tô biển số 93P2-072.29.

Cáo trạng số 04/CT-VKSPG ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Phùng Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố của cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phùng Văn Đ từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 393/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong Quyết định trưng cầu giám định số 120 ngày 11/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương) có chữ ký của Phùng Văn Đ (người chứng kiến); Nguyễn Ngọc Diệp (bên giao mẫu); Trần Văn Sáng (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu niêm phong hoàn lại: 0,1236 gam.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh; 01 (một) xe mô tô biển số 93P2-072.29.

Bị cáo Phùng Văn Đ tranh luận: Bị cáo thống nhất với vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P về mức hình phạt, tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và biện pháp tư pháp.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy, các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn Th có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, ông Th đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, về trách nhiệm dân sự không yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử xét thấy, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn Th không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn Th theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Văn Đ khai nhận: Khoảng 20 giờ 05 phút ngày 10/8/2022, bị cáo Đ đã có hành vi cất giấu trong túi quần 01 (một) bịch ma túy nhằm mục đích sử dụng, khi đi đến đoạn đường ĐH518 thuộc tổ 2, ấp ĐT, xã AB, huyện P, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an xã AB, huyện P, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính và phát hiện bắt quả tang.

[4] Theo Bản kết luận giám định số 393/KL-KTHS(MT) ngày 19/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2141 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định mẫu vật được niêm phong có khối lượng 0,1236 gam.

[5] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy.

[6] Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,2141 gam, loại Methamphetamine nên hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Như vậy, Cáo trạng số 04/CT-VKSPG ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Phùng Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[8] Tội phạm do bị cáo thực hiện không những xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Nhà nước ta đang tiến hành mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định một hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[8.1] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau:

[8.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phùng Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về biện pháp tư pháp:

[10.1] 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 393/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong Quyết định trưng cầu giám định số 120 ngày 11/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương) có chữ ký của Phùng Văn Đoàn (người chứng kiến); Nguyễn Ngọc Diệp (bên giao mẫu); Trần Văn Sáng (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu niêm phong hoàn lại: 0.1236 gam. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10.2] 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh, bị cáo Đ sử dụng để gọi hỏi mua ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là tài sản của bị cáo và phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10.3] 01 (một) xe mô tô biển số 93P2-072.29 là xe mô tô do bị cáo Đ mua của ông Phạm Văn Th, sinh năm 1995, nơi cư trú: Ấp 9, xã TL, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước nhưng chưa tiến hành thủ tục sang tên. Bị cáo Đ sử dụng xe mô tô này để đi mua ma túy. Ông Th không có yêu cầu gì đối với xe mô tô này. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các biện pháp tư pháp đối với bị cáo Phùng Văn Đ là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với mức hình phạt của bị cáo mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị chưa đủ sức răn đe, chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[12] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Phùng Văn Đ, hiện chưa có đủ căn cứ để xử lý đối với đối tượng Đỗ Minh H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đang tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106, 135, 136, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phùng Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/8/2022.

3. Về biện pháp tư pháp:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 393/PC09 (là mẫu vật gửi giám định trong Quyết định trưng cầu giám định số 120 ngày 11/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương) có chữ ký của Phùng Văn Đ (người chứng kiến); Nguyễn Ngọc Diệp (bên giao mẫu); Trần Văn Sáng (bên nhận mẫu) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng mẫu niêm phong hoàn lại: 0,1236 gam.

3.2. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Nokia màu xanh (imei1: 350078315738098, imei2: 350078317738096); 01 (một) xe mô tô biển số 93P2-072.29 (số khung: RLCEU 3220HY023888, số máy: E3X9E-087925, xe không có dàn phủ đầu).

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bình Dương)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phùng Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Trung - Lê Thị Phương Dung **Lê Thanh Ân**